**TIẾNG VIỆT (TIẾT 3 )**

**VIẾT: TÌM HIỂU CÁCH VIẾT BÀI VĂN KỂ CHUYỆN SÁNG TẠO.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Nhớ lại cách viết bài văn kể chuyện và đoạn văn tưởng tượng đã học ở lớp 4 để dễ dàng nhận biết được những điểm mới về yêu cầu của bài văn kể chuyện sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng làm vài văn kể chuyện sáng tạo.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết trân trọng nét riêng của mọi người trong cuộc sống.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.GV**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**2.HS**

-SGK, vở viết, vở bài tập

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động (2-3p)** |
| - GV giới thiệu bài hát “Em yêu trường em”, sáng tác Hoàng Vân để khởi động bài học.+ GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát. - GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe bài hát “Em yêu trường em”- HS cùng trao đổi với GV vè nội dung bài hát.- HS lắng nghe. |
| **2.Hình thành kiến thức mới (10-12p)** |
| **Bài 1: Đọc bài văn và thực hiện yêu cầu.**- GV mời 1 HS đọc bài văn. GV giải thích cách thực hiện nhiệm vụ. - GV mời HS đọc lại yêu cầu theo nhóm bàn để nắm rõ nội dung bài.- GV mời HS làm việc theo nhóm, đọc kĩ bài văn và trả lời các câu hỏi dưới đây:a. Bài văn kể lại câu chuyện gì?b. Tìm phần mở bài, thân bài và kết bài của bài văn. Nêu ý chính của mỗi phần?c. Các chi tiết sáng tạo A, B được bổ sung vào phần nào của bài văn?d. Tìm nội dung phù hợp với mỗi chi tiết sáng tạo A và B.- GV mời các nhóm trình bày kết quả.- Mời cả lớp nhận xét nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương và tổng kết:*Qua bài tập 1 các em đã được làm quen với một kiểu bài băn kể chuyện sáng tạo. Người viết có thể sáng tạo thêm một số chi tiết kể, tả,…hoặc thêm lời thoại cho nhân vật. Tuỳ theo sự tưởng tượng của mỗi người, mà các chi tiết sáng tạo sẽ được đặt vào vị trí phù hợp trong bài văn.* | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.- HS đọc bài theo nhóm:- HS làm việc theo nhóm, cùng nhau đọc bài văn và đưa ra cách trả lời:a. Bài văn kể lại câu chuyện “Một chuyến phiêu lưu” của nhà văn Nguyễn Thị Kim Hoà.b. Mở bài: Từ đầu đến “Nguyễn Thị Kim Hoà”; Nội dung: Giới thiệu tên câu chuyện và tác giả câu chuyện.Thân bài: Tiếp theo đến”do cố nén cười”. Nội dung: kể lại câu chuyện “Một chuyến phiêu lưu”Kết bài: phần còn lại. Nội dung: Nêu suy nghĩ, cảm xúc về câu chuyện.c. Các chi tiết sáng tạo A, B được bổ sung vào phần thân bài (phần kể lại câu chuyện của bài văn.d. A: Sáng tạo thêm lời thoại cho nhân vật.B: Sáng tạo thêm các chi tiết tả cảnh.- Đại diện các nhóm trình bày kết quả.- Cả lớp nhận xét nhận xét. - HS lắng nghe. |
| **Bài 2: Theo em, đoạn dưới đây có thể thay cho đoạn nào của câu chuyện?**- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2- GV mời cả lớp làm việc chung.*Chuột xù lồm cồm bò dậy, thấy mèo nhép vẫn sợ hãi run lập cập. Một lúc lâu, mèo nhét mới xấu hổ bảo:**- Bờ sông bên nhà mình cũng đẹp lắm. Chúng mình về thôi.* *Bác ngựa và chuột xù cười phá lên. Mèo nhép cũng bẻn lẽn cười.*- GV mời HS trả lời.- GV mời cả lớp nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương và chốt:*Như vậy, khi kể chuyện sáng tạo, ngoài việc thêm các chi tiết kể, tả, lời thoại, thì chúng ta có thể thay đổi kết thúc của câu chuyện nhưng không được thay đổi kết cấu nội dung câu chuyện.* | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2. Cả lớp lắng nghe.- Một số HS trả lời: Đoạn văn trên có thể thêm hoặc thay thế cho đoạn kết. |
| **3.Luyện tập thực hành (10-12p)** |
| **Bài 3. Nêu những cách em có thể vận dụng để viết bài văn kể chuyện sáng tạo.**- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3.- GV mời cả lớp làm việc nhóm.+ Thêm chi tiết tả ngoại hình hoặc hoạt động của nhân vật.+ Thay đổi cách kết thúc câu chuyện+ Tưởng tượng mình đang tham gia vào câu chuyện như đang “nhìn”, “nghe”, “chạm vào”,… để sáng tạo chi tiết.- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương. - GV mời HS đọc nội dung ghi nhớ:***Trong bài văn kể chuyện sáng tạo, người viết có thể thêm chi tiết (thêm lời thoại, thêm lời kể, lời tả,…) hoặc thay đổi cách kết thúc mà không làm thay đổi nội dung chính và ý nghĩa của câu chuyện.******Bài văn có 3 phần:******- Mở bài: giới thiệu câu chuyện.******- Thân bài: Kể lại câu chuyện với những chi tiết sáng tạo.******- Kết bài: Nêu suy nghĩ, cảm xúc về câu chuyện.*** | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2. Cả lớp lắng nghe.- Cả lớp làm việc nhóm, thảo luận và trình bày kết quả:- Các chi tiết có thể được sáng tạo như:+ Thêm chi tiết tả bối cảnh (không gian, thời gian).+ Thêm chi tiết tả ngoại hình, hành động của nhân vật.+ Thêm (thay đổi) chi tiết kể tình huống, sự việc.+ Thêm nhân vật vào câu chuyện.+ Thêm lời thoại cho nhân vật.+ Thay đổi cách kết thúc câu chuyện.+ Thay đổi đoạn kết hoặc thêm đoạn kết,...- Các nhóm nhận xét, bổ sung. - 4 – 5 HS đọc nội dung ghi nhớ. |
| **4.Vận dụng trải nghiệm (3 -4p)** |
| - GV nêu yêu cầu để HS tha gia vận dụng:1/ Nêu điều em học tập được từ bà văn kể chuyện sáng tạo.2/ Sáng tạo chi tiết hoặc thay đổi cách kết thúc câu chuyện “Một chuyến phiêu lưu”- GV mời HS làm việc chung cả lớp và trình bày vào phiếu học tập.- GV chấm một số bài, đánh giá nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS làm việc chung cả lớp và trình bày vào phiếu học tập. Nộp phiếu học tập để GV chấm, đánh giá kĩ năng vận dụng vào thựuc tiễn.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................